

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HC-PT

Ngày: 05/5/2026.

V/v “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dư Thành Trung

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình

Bà Nguyễn Thị Bích Thảo.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Trần Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Kim Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 05/5/2026; tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý 05/2025/TLPT-HC, về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC-ST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 01/2026/QĐPT-HC ngày 22/01/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2026/QDDPT-HC ngày 11/02/2026; Thông báo về việc mở lại phiên tòa xét xử vụ án hành chính số 01/TB-TA ngày 10/4/2026; Thông báo về thay đổi thời gian xét xử vụ án hành chính số 186/TB-TA ngày 16/4/2026; giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1987.

Địa chỉ liên hệ: Số E N, phường P- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số A T, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

+ Chị Lục Thị Hoàng U, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

+ Chị Võ Thị Thanh H, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Số H thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

+ Chị Lưu Thị T1, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, xã Đ, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ liên hệ: Số E N, phường C- Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- **Người bị kiện:** Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ: Chủ tịch UBND phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Số C Đ, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mậu H1, chức vụ: Chủ tịch UBND phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Ngọc H2, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng (Theo văn bản uỷ quyền số 03/UBND ngày 11/7/2025); vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ban Q2.

Địa chỉ: Tiểu khu A đường C, phường C- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Như V, chức vụ: Trưởng ban Q2.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn Q, chức vụ: Phó Trưởng Ban Q2 (Theo văn bản uỷ quyền lập tháng 4/2025); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời khai của người khởi kiện ông Nguyễn Văn L trình bày thì:*

Trước đây ông Nguyễn Văn L có nhận chuyển nhượng của bà Lê Thị X một căn nhà lợp tôn, kết cấu khung gỗ, vách tôn khoảng 90m² tại thửa số 142 TĐĐ số I, Phường A, thành phố Đ (nay là phường X- Đ), tỉnh Lâm Đồng diện tích thửa đất khoảng 200m².

Thời gian qua, ông L làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Vào chiều ngày 25/9/2024, ông L được hàng xóm báo tin căn nhà tại thửa số 142, tờ bản đồ số 9, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng của ông đã bị U1, thành phố Đ tháo dỡ. Khi ông về nhà để kiểm tra thì thấy toàn bộ căn nhà trên đã bị tháo dỡ, tài sản trên đất hiện không rõ ở đâu.

Theo Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024, ông L nhận thấy rằng: Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số 115/BB-VPHC lập ngày 24/9/2024 để tiến hành cưỡng chế tháo dỡ đối với căn nhà tại thửa số 142, TĐĐ số I, Phường A, thành phố Đ (nay là phường X- Đ), tỉnh Lâm Đồng chứ không có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nào. Ông L cho rằng việc Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng ra quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp

khắc phục hậu quả khi không có quyết định xử phạt ghi nhận việc ông L đã có hành vi vi phạm tại diện tích đất nêu trên là trái với quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2024, ông Nguyễn Văn L khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 258/KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Toà án đã ban hành Thông báo thụ lý vụ án số 02/2024/TLST-HC ngày 06/11/2024.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án thì ngày 26/11/2024, Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 306/QĐ-HB “Về việc thu hồi, hủy Quyết định Cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch UBND phường U1, thành phố Đ”.

Ông L cho rằng việc ban hành Quyết định số 306/QĐ-HB trên là không đúng theo quy định của pháp luật. Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã có sai phạm nghiêm trọng trong xử lý vi phạm hành chính.

Mặt khác, chiều ngày 25/9/2024, Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng không những thực hiện hành vi tháo dỡ trái phép đối với căn nhà của ông L tại thửa số 142, tờ bản đồ số 9, Phường A, thành phố Đ (nay là phường X- Đ), tỉnh Lâm Đồng mà còn làm hư hại rất nhiều tài sản trên đất của ông L, đa số các tài sản có giá trị lớn trên đất (tôn, khung gỗ, sắt, thép làm nhà,...) đều đã không còn, hiện không rõ ở đâu, số tài sản còn lại thì hư hại hoàn toàn. Hành vi sai phạm này của Chủ tịch U1 đã gây thiệt hại rất lớn về tài sản cũng như tinh thần của ông L.

Do đó, ngày 02/12/2024, ông L có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ (người kế thừa quyền, nghĩa vụ là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng); yêu cầu Chủ tịch U1, thành phố Đ bồi thường cho ông L 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tương ứng với số tài sản mà ông L đã mất và hư hại tại vị trí đất trên. Toà án thụ lý vụ án (bổ sung) số 02a/2024/TLST-HC ngày 06/12/2024.

Nay ông Nguyễn Văn L khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết:

- Hủy Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1, Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Hủy Quyết định 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng “Về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả”.

- Yêu cầu Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (người kế thừa quyền, nghĩa vụ là Chủ tịch UBND phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng) bồi thường cho ông L số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tương ứng với giá trị tài sản (căn nhà tại thửa A, TĐĐ số 9 tọa lạc tại Phường A, thành phố Đ) đã mất và hư hại do hành vi tháo dỡ trái phép của Chủ tịch U1, thành phố Đ.

* Người đại diện theo ủy quyền của bị kiện Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng) trình bày:

1. Diễn biến, quá trình ban hành quyết định cưỡng chế hành chính:

Thông qua công tác quản lý kiểm tra hành chính về trật tự xây dựng tại địa phương thì ngày 24/9/2024, UBND phường U1 (do ông Đặng Duy Q1, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường U1, thành phố Đ) phát hiện có vi phạm trên thửa đất 142 (thuộc tiểu khu A) TĐĐ số 9 tọa lạc tại hẻm K B, Phường A, thành phố Đ hiện hữu 01 công trình đang xây dựng dở dang, cụ thể: là căn nhà tole với diện tích $(4m \times 8m) + (4m \times 11m) = 76m^2$, kết cấu khung gỗ + tole, một phần mái lợp tole. Tại thời điểm kiểm tra thì công trình chưa hoàn thiện, chưa đưa vào sử dụng, không có ai có mặt trên phần nhà đất này (không xác định được chủ sở hữu và chủ sử dụng đất) nên ông Đặng Duy Q1 (Phó chủ tịch) đã lập Biên bản vi phạm hành chính với các vi phạm trên theo quy định tại điểm a khoản 7, Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

Ngày 24/9/2024, Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ với nội dung: Cưỡng chế phá dỡ toàn bộ công trình xây dựng trên đất; nguyên nhân của việc ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là do không xác định được người trực tiếp tạo lập tài sản bị cưỡng chế trên đất cũng như thời điểm hình thành tài sản không phép trên đất. Bên cạnh đó, 02 khối nhà tole trên được tạo dựng trên khuôn viên đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Ban Q2.

Ngày 25/9/2024, U1, thành phố Đ (nay là UBND phường X- Đ), tỉnh Lâm Đồng tổ chức thực hiện việc tháo dỡ toàn bộ công trình tạo dựng trái phép trên đất.

Căn cứ thực hiện việc cưỡng chế tháo dỡ: Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực xây dựng số 115/BB-VPHC ngày 24/9/2024 của U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quyết định 704/2014/QĐ-TTg ngày 12/5/2014 của Thủ tướng chính phủ *V/v Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đ và vùng phụ cận đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050*; Văn bản số 642/UBND-LN ngày 08/02/2023, số 3970/UBND-LD ngày 21/6/2023, số 792/UBND-LD ngày 01/02/2024, số 3353/UBND ngày 13/6/2026 của UBND thành phố Đ; Văn bản số 2990/UBND-XD₂ ngày 01/6/2016 của UBND tỉnh L; Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh L về điều chỉnh phạm vi, ranh giới, diện tích đất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng giao Ban quản lý rừng lâm Viên quản lý.

Mặt khác, sau khi thực hiện việc cung cấp chứng cứ, tài liệu cho Tòa án đối với khiếu kiện của ông Nguyễn Văn L thì thấy: Việc ban hành Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng là chưa đảm bảo về mặt thẩm quyền nên ngày 26/11/2024, Chủ tịch UBND phường U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 306/QĐ-HB *“Về việc thu hồi, hủy Quyết định Cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng”*.

2. Đối với thông tin về nguồn gốc sử dụng đất, thông tin người trực tiếp sử dụng người tạo lập tài sản có trên thửa đất 142, TĐĐ số 9 tại Phường A, thành phố Đ; thời điểm phát hiện tạo lập tài sản trên đất:

Căn cứ quyết định sử dụng đất số 1424/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh L “*về điều chỉnh phạm vi ranh giới diện tích đất lâm nghiệp và cơ cấu ba loại rừng quy hoạch là đất Lâm nghiệp*” tại vị trí thửa đất 142, TĐĐ số 9 tại Phường A thuộc tiểu khu A nằm trong phạm vi đất lâm nghiệp do Ban Q2 được giao quản lý. Diện tích đất được giao đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 169288 theo Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 02/7/2019. Tại thời điểm kiểm tra trật tự xây dựng phát hiện công trình vi phạm trật tự xây dựng, không có giấy phép, có kích thước $(4m \times 8m) + (4m \times 11m) = 76m^2$, kết cấu khung gỗ và tôn, một phần mái lợp tôn và lập biên bản vi phạm hành chính chưa xác định được thời gian tạo dựng và người vi phạm.

3. Đối với việc lập biên bản mô tả hiện trạng tài sản bị cưỡng chế tháo dỡ (diện tích, kết cấu, chiều cao, loại vật liệu sử dụng tạo dựng tài sản + số lượng...):

Việc xác minh, lập biên bản cưỡng chế đối với công trình vi phạm trật tự xây dựng không có giấy phép có kích thước $(4m \times 8m) + (4m \times 11m) = 76m^2$, kết cấu khung gỗ và tôn, một phần mái lợp tôn; phá dỡ để tại chỗ, không thu giữ vật dụng, vật tư tại thửa đất 142, TĐĐ số 9. Người lập biên bản và thành phần tham gia: ông Phạm Hoàng D, Đặng Duy Q1, Đinh Xuân L1. Căn cứ vào quy định tại Điều 34, Nghị định 166/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc tổ chức thi hành cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả nên U1 không lập bản kiểm kê tài sản trong quá trình thực hiện cưỡng chế tài sản tháo dỡ tài sản trên đất.

4. Về việc thu hồi quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế khắc phục hậu quả:

Qua rà soát hồ sơ trình tự ban hành Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024, Chủ tịch U1, tỉnh Lâm Đồng nhận thấy việc ban hành Quyết định số 258/QĐ-KPHQ là chưa đảm bảo thẩm quyền nên đã ban hành Quyết định số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 “*Thu hồi hủy bỏ quyết định số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng*”.

5. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L thì Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng có ý kiến như sau:

- Đối với Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 thì đã được Chủ tịch UBND phường U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng hủy bỏ bằng Quyết định số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024.

Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên Quyết định số 306/QĐ-HB này.

- Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) thì Chủ tịch U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng trình bày như sau:

+ Do phần nhà được tạo dựng trên phần đất thuộc quyền quản lý của Ban Q2 được UBND tỉnh L cấp theo Quyết 1424/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 “Về điều chỉnh phạm vi ranh giới diện tích đất nông nghiệp và cơ cấu ba loại rừng quy hoạch là đất Lâm nghiệp” hiện nay giao cho Ban Q2 quản lý.

+ Không có chứng cứ, tài liệu để xác định nhà tạo dựng trên đất thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp của ông Nguyễn Văn L.

Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L theo quy định pháp luật.

* Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan-Ban Q2 trình bày:

Đối với phần diện tích khoảng 200m² đất thuộc một phần thửa 143, TĐĐ 29 tọa lạc tại hẻm K B, Phường A, thành phố Đ (trên đất có 01 căn nhà tole kết cấu mái tole, khung gỗ, vách tole diện tích khoảng 76m² đã bị U1, thành phố Đ cưỡng chế tháo dỡ vào ngày 25/9/2024 theo Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ của Chủ tịch U1, thành phố Đ).

Qua kiểm tra, căn cứ Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh L “Về điều chỉnh phạm vi, ranh giới, diện tích đất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng” giao cho Ban Q2 quản lý thì phần diện tích nói trên thuộc một phần khoảnh 1, tiểu khu A nằm trong phạm vi đất lâm nghiệp do BQL rừng L2 được giao quản lý.

Diện tích đất được giao đã được cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 169288 theo Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 02/7/2019.

Quá trình tuần tra quản lý bảo vệ rừng chưa xác định được thời gian tạo dựng và người vi phạm. Việc tạo dựng tài sản nêu trên không được sự cho phép của Ban Q2.

Về ý kiến đối với nội dung khởi kiện của người khởi kiện ông Nguyễn Văn L: Căn cứ chức năng nhiệm vụ, Ban Q2 không đủ thẩm quyền (đồng ý hay không đồng ý) đối với nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn L.

Ngoài ra, Ban Q2 không có ý kiến gì thêm.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC-ST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng đã xử:

1. Bác nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn L yêu cầu hủy Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày

24/9/2024 và Quyết định thu hồi, huỷ bỏ Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ (Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND phường X- Đ), tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Nguyễn Văn L được quyền khởi kiện bằng một vụ án để yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị cưỡng chế tháo dỡ thể hiện tại Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2025 của Chủ tịch U1, thành phố Đ khi xuất trình được chứng cứ, tài liệu chứng minh thiệt hại.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

Theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 05/QĐ-VKS-HC ngày 14/10/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng: Kháng nghị toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC-ST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng. Đề nghị hủy toàn bộ bản án và căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án.

Ngày 13/10/2025, người khởi kiện ông Nguyễn Văn L kháng cáo đối với toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC-ST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1-Lâm Đồng. Đề nghị hủy toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện giữ nguyên kháng cáo đề nghị hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC-ST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 05/QĐ-VKS-HC ngày 14/10/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC-ST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng; căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn L, Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng trong hạn luật định và đúng quy định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm..

[1.2] Tại phiên tòa, người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện Chủ tịch UBND phường X-Đ, người đại diện theo ủy quyền của người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ban Q2 vắng mặt, căn cứ Điều 225 Luật tổ tụng Hành chính Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về đối tượng, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Ông Nguyễn Văn L khởi kiện yêu cầu Tòa án:

- Hủy Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPQH ngày 24/09/2024 của Chủ tịch U1, TP .;

- Hủy Quyết định số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 của Chủ tịch UBND phường U1, TP ., tỉnh Lâm Đồng về việc "*Thu hồi, hủy bỏ Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả*";

- Buộc chủ tịch UBND phường U1, TP . bồi thường 100.000.000 đồng thiệt hại về tài sản do hành vi tháo dỡ trái phép căn nhà tại thửa số 142, tờ bản đồ số 9, phường A, TP ..

Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi là "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai*", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng và còn trong thời hiệu khởi kiện là đúng quy định tại Điều 30, khoản 1 Điều 31 và Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn L thấy rằng:

[3.1] Theo Quyết định số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1 về việc cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thể hiện nội dung: "*Cưỡng chế phá dỡ toàn bộ công trình xây dựng: diện tích xây dựng: $4m \times 8m + (4m \times 11) = 76m^2$. Kết cấu Khung gỗ+ tôn, 1 phần mái lợp tôn. Tại địa chỉ: A, TĐ số I, Phường A, Tp Đ*".

Theo Họa đồ đo đạc do Chi nhánh Văn phòng Đ thực hiện ngày 07/4/2026 thể hiện vị trí thửa đất do người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông T chỉ ranh thể hiện $176,8m^2$ thuộc thửa 142, tờ bản đồ số 9, Phường A, thành phố Đ. Toàn bộ diện tích đo đạc nằm trong ranh quản lý của Ban Q2 quản lý theo Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh L.

Hồ sơ thể hiện ông Long cung C các biên lai nộp thuế, thông báo nộp thuế từ năm 2012 đến năm 2024; đồng thời, xuất trình đơn xin xác nhận đề ngày 04/10/2024 để chứng minh căn nhà tại thửa đất số 142, tờ bản đồ số 9, Phường A, Tp Đ do ông mua của bà Lê Thị X và thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông nhưng đã bị UBND phường U1, TP Đ tháo dỡ trái phép. Các biên lai nộp thuế, các thông báo nộp thuế do ông L xuất trình đều là bản phô tô, không được công chứng hoặc chứng thực hợp pháp nên không được coi là chứng cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 và người đứng tên nộp thuế là bà Lê Thị X, nội dung thông báo nộp thuế thể hiện đối tượng chịu thuế là $50m^2$ "loại đất đô thị".

Tuy nhiên, tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 07/4/2026 những hộ dân sống lâu năm ở khu vực đất tranh chấp gồm ông Trương Hải T2, ông Phạm

Hữu S, bà Nguyễn Thị H3, ông Đinh Xuân L1 (Tổ trưởng T5), ông Nguyễn Tri T3 (Bí thư chi bộ K) đều xác nhận nguồn gốc thửa đất chỉ ranh đo đạc là của bà Lê Thị X, hiện nay ông L là người đang sử dụng.

Như vậy, có căn cứ xác định vị trí đất ông L chỉ ranh đo đạc cũng như bị cưỡng chế tháo dỡ là thửa đất số 142, tờ bản đồ số 9, Phường A, TP Đ. Theo đó, có căn cứ xác định ông Nguyễn Văn L có quyền khiếu kiện đối với Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và các Quyết định hành chính có liên quan.

Do đó, các Văn bản số 158/BQL ngày 22/4/2025 (BL 157) của Ban Q2 nội dung thể hiện: *“khoảng 200m² thuộc một phần thửa 143, TĐĐ 29 tọa lạc tại hẻm K B, Phường A, thành phố Đ (trên đất có 01 căn nhà tole kết cấu mái tole, khung gỗ, vách tole diện tích khoảng 76m² đã bị U1, thành phố Đ cưỡng chế tháo dỡ vào ngày 25/9/2024 theo Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch UBND phường U1, thành phố Đ”* là không chính xác.

[3.2] Ngày 24/9/2024, Chủ tịch U1 ban hành Quyết định số 258/QĐ-KPHQ của về việc cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Văn L.

Tuy nhiên, ngày 26/11/2024, Chủ tịch U1 đã ban hành Quyết định số 306/QĐ-UB về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1.

Đối chiếu theo quy định Điều 28, Điều 38, Điều 54, Điều 58, Điều 59, Điều 65, Điều 87 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020 thì: Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường U1 ban hành Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ nhưng chưa ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là chưa đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền.

Tại mục 9 Điều 1. Bổ sung Điều 6b và Điều 6a Nghị định 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ quy định:

Điều 6b Hủy bỏ, ban hành quyết định mới về xử lý vi phạm hành chính

“1. Người đã ban hành quyết định về xử lý vi phạm hành chính phải hủy bỏ toàn bộ nội dung quyết định khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Có vi phạm quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục xử lý vi phạm hành chính..”.

Theo các quy định trên thì Chủ tịch UBND Phường 10 ban hành Quyết định số 306/QĐ-HB về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1 là đúng quy định.

Như vậy, với việc ban hành Quyết định số 306/QĐ-HB trên thì Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ đã không còn.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn L yêu cầu huỷ Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 và Quyết định số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 của Chủ tịch U1, thành phố Đ v/v thu hồi, huỷ bỏ Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là phù hợp quy định pháp luật.

[3.3] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án ông L không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh công trình xây dựng trên đất là hợp pháp. Đồng thời, toàn bộ tài sản bị tháo dỡ trên đất nằm trong ranh quản lý của Ban Q2 quản lý theo Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh L. Tại Biên bản cưỡng chế đối với công trình vi phạm trật tự xây dựng thể hiện nội dung cưỡng chế công trình vi phạm không có giấy phép có kích thước $(4m \times 8m) + (4m \times 11m) = 76m^2$, kết cấu khung gỗ và tôn, một phần mái lợp tôn; phá dỡ để tại chỗ, không thu giữ vật dụng, vật tư tại thửa đất 142, TĐĐ số 9. Do đó, cần bác yêu cầu khởi kiện của ông L đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bác yêu cầu khởi kiện đối với các quyết định hành chính nhưng dành quyền cho đương sự có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác khi xuất trình được chứng cứ, tài liệu chứng minh thiệt hại là không đúng. Vì vậy, cần sửa bản án sơ thẩm đối với nội dung này.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng thấy rằng:

Kháng nghị cho rằng: Quyết định 258/QĐ-KPQH ngày 24/09/2024 và Quyết định số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 của chủ tịch UBND Phường 10 TP Đ không xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn L; ông Nguyễn Văn L không có quyền khởi kiện các quyết định nêu trên. Sau khi thụ lý vụ án, T4 án đã xác định rõ nguồn gốc đất, chủ sử dụng đất hợp pháp được Nhà nước công nhận là Ban Q2, Tòa án phải căn cứ điểm a khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 để ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án vụ án nhưng Tòa án vẫn tiến hành xét xử để bác đơn khởi kiện là không đúng quy định của pháp luật.

Như đã phân tích trên thì thửa đất chỉ ranh đo đạc là thửa 142, tờ bản đồ số 9, Phường A, TP Đ nên các Quyết định số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 của Chủ tịch U1 về việc cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với công trình trên thửa đất số 142, tờ bản đồ số 9 đã tác động đến tài sản sản trên đất của ông L. Do đó, ông L có quyền khởi kiện đối với các quyết định trên.

Riêng đối với nội dung yêu cầu bồi thường thiệt hại Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên dành quyền khởi kiện cho người khởi kiện bằng một vụ án khác là không chính xác vì

vấn đề này không thuộc trường hợp "Chưa có điều kiện để chứng minh" theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 là hoàn toàn phù hợp nên cần chấp nhận kháng nghị đối với nội dung này.

[5] Từ những phân tích trên, cần bác kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn L; chấp nhận 1 phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng

[6] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên buộc ông Nguyễn Văn L phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; đo đạc với số tiền là 3.067.000 đồng (ông L đã nộp đủ và quyết toán xong).

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của ông Nguyễn Văn L.

Chấp nhận 1 phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Lâm Đồng.

Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC-ST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1-Lâm Đồng.

Tuyên xử:

1. Bác nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn L yêu cầu:
 - Huỷ Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2024 và Quyết định thu hồi, huỷ bỏ Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 306/QĐ-HB ngày 26/11/2024 của Chủ tịch UBND phường U1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
 - Yêu cầu Chủ tịch UBND phường U1, thành phố Đ (nay là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường X- Đ) bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị cưỡng chế tháo dỡ thể hiện tại Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 258/QĐ-KPHQ ngày 24/9/2025 của Chủ tịch U1, thành phố Đ là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tương ứng với tài sản ông L đã bị mất và hư hại.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn L phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; đo đạc với số tiền là 3.067.000 đồng (ông L đã nộp đủ và đã được quyết toán xong).

3. Về án phí:

Án phí sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn L phải chịu 5.300.000đ (năm triệu ba trăm nghìn đồng) án phí Hành chính sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền

300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001394 ngày 06/11/2024 (BL 54) của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1- Lâm Đồng). Ông L còn phải nộp 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Án phí phúc thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005790 ngày 20/10/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1- Lâm Đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng GD, KT, TTra &THA;
- TAND Khu vực 1- Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1- Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu án văn; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dư Thành Trung

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Bình